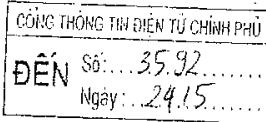


CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2011/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2011



NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 4 năm 2008 (sau đây gọi chung là Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2010/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với nội dung sau đây:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 2 Điều 19 như sau:

“a) Điều khiển xe không có đủ đèn chiếu sáng, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu, cần gạt nước, gương chiếu hậu, dụng cụ thoát hiểm, thiết bị chữa cháy, đồng hồ báo áp lực hơi, đồng hồ báo tốc độ của xe hoặc

có những thiết bị đó nhưng không có tác dụng, không đúng tiêu chuẩn thiết kế (nếu có quy định phải có những thiết bị đó) hoặc lắp thêm đèn chiếu sáng về phía sau xe.

b) Điều khiển xe không có còi.”

2. Bổ sung điểm d khoản 4 Điều 19 như sau:

“d) Điều khiển xe lắp đặt, sử dụng còi vượt quá âm lượng theo quy định”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 36 như sau:

“d) Chở hàng vượt quá khổ giới hạn của cầu, đường nhưng không có Giấy phép lưu hành hoặc chở hàng vượt khổ giới hạn của cầu, đường ghi trong Giấy phép lưu hành”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 57 như sau:

“3. Đối với người điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 8 Điều 24 Nghị định này, trong trường hợp điều khiển xe ô tô đầu kéo sơ mi rơ moóc không có Giấy phép lái xe hạng FC bị xử phạt kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2011.

4. Đối với người điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 8, điểm h khoản 2 Điều 10 Nghị định này, trong trường hợp đặt báo hiệu nguy hiểm không đúng quy định bị xử phạt kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.”

5. Bổ sung khoản 7 Điều 57 như sau:

“7. Về việc xử phạt đối với người điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 6 Điều 26, điểm d khoản 3 Điều 27 Nghị định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2013.”

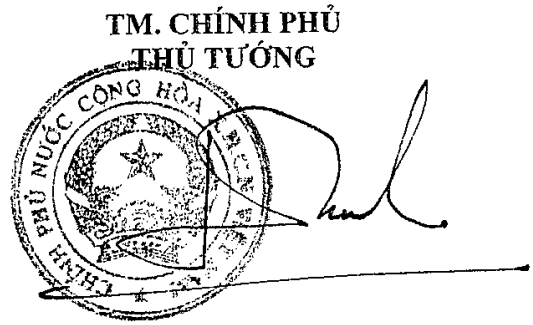
Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2011.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).Q. 290



Nguyễn Tấn Dũng